

Số: 01/ĐA-UBND

Kiến Hưng, ngày 23 tháng 6 năm 2026

ĐỀ ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Kiến Hưng năm 2026

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN CÁC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ KIẾN HƯNG

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Xuất phát từ thực trạng tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn

Xã Kiến Hưng có diện tích tự nhiên là 21,02 km², dân số 27.939 người với 8.445 hộ gia đình. Trên địa bàn xã có 15 thôn, 129 người hoạt động không chuyên trách tại các thôn. Hiện nay, có 11 thôn có số quy mô dân số đạt từ 400 hộ gia đình trở lên; có 04 thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định 400 hộ gia đình; như vậy hầu hết các thôn trên địa bàn có quy mô nhỏ, không đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

2. Xuất phát từ yêu cầu thực tế:

- Xuất phát từ thực tế sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, số lượng thôn trên địa bàn xã tăng lên nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở.

- Từ tình hình thực tế của thôn hiện nay:

+ Một số thôn có quy mô dân số nhỏ, diện tích phân tán, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cộng đồng.

+ Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các thôn quy mô nhỏ còn dàn trải, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao, dễ dẫn đến lãng phí ngân sách.

+ Hiệu quả quản lý, điều hành tại một số địa bàn chưa đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn chuyển đổi số và cải cách hành chính hiện nay.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn là thực hiện theo nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế ở địa phương.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn nhằm tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; giảm chi ngân sách nhà nước; phát huy hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; tạo điều kiện thuận lợi trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước và tổ chức các hoạt động cộng đồng dân cư.

Do đó, thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng quản lý nhà nước ở cơ sở; đồng thời bảo đảm phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quá trình đô thị hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng, việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Kiến Hưng là cần thiết và phù hợp với thực tiễn hiện nay.

II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

- Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 27/5/2026 của UBND xã Kiến Hưng về sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Kiến Hưng năm 2026.

- Phương án số 01/PA-UBND, ngày 28/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Kiến Hưng về phương án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Kiến Hưng năm 2026.

- Thông báo Kết luận số 179-KL/ĐU ngày 24/5/2026 của Đảng ủy xã Kiến Hưng về tiến độ thực hiện các nhiệm vụ sắp xếp các thôn trên địa bàn xã.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG THÔN VÀ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI THAM GIA TRỰC TIẾP TẠI THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

I. THỰC TRẠNG THÔN

1. Số lượng thôn

a) Tổng số thôn trên địa bàn xã Kiên Hưng là: 15 thôn, gồm: Ngọc Liên, Thôn 5, Cao Bộ, Cao Tiến, Nhân Trai, Đương Thắng, Đại Thắng, Tiền Anh, Hòa Nhất; Đồng Rôi, Trúc, Kỳ Sơn, Kim Sơn, Ngọc Tĩnh, Đa Ngư.

b) Quy mô thôn:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

- Có 11 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;
- Có 04 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, gồm: Thôn 5, Cao Tiến, Đồng Rôi, Trúc, trong đó:
 - + Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 01 thôn;
 - + Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 01 thôn;
 - + Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 02 thôn;

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

** Tổng số nhà văn hóa và khu thể thao hiện có:*

- Thôn Ngọc Liên có 01 Nhà văn hóa, không có khu thể thao, khu vui chơi.
- Thôn 5 có 01 Nhà văn hóa, không có khu thể thao, khu vui chơi.
- Thôn Cao Bộ có 01 Nhà văn hóa, 01 khu thể thao, không có khu vui chơi.
- Thôn Cao Tiến có 01 Nhà văn hóa, không có khu thể thao, khu vui chơi.
- Thôn Đại Thắng có 01 Nhà văn hóa, không có khu thể thao, khu vui chơi.
- Thôn Trúc có 01 Nhà văn hóa, không có khu thể thao, khu vui chơi.
- Thôn Đồng Rôi có 01 Nhà văn hóa, không có khu thể thao, khu vui chơi.
- Thôn Hòa Nhất có 01 Nhà văn hóa, không có khu thể thao, khu vui chơi.

** Số lượng dôi dư sau sắp xếp:*

Sau khi sắp xếp, tổ chức lại thôn số lượng dôi dư Nhà văn hóa các thôn là 04.

** Phương án xử lý, bố trí:*

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn thôn 5 với thôn Ngọc Liên để thành lập Thôn Ngọc Liên; Đề nghị tiếp tục sử dụng 02 nhà văn hóa để làm các điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng, không có khu thể thao và khu vui chơi.

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn Cao Tiến với thôn Cao Bộ để thành lập Thôn Cao Bộ; Đề nghị tiếp tục sử dụng 02 nhà văn hóa và 01 khu thể thao để làm các điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng, không có khu vui chơi.

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn Trúc với thôn Đại Thắng để thành lập Thôn Đại Thắng; Đề nghị tiếp tục sử dụng 02 nhà văn hóa để làm các điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng, không có khu thể thao và khu vui chơi.

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn Đồng Rời với thôn Hòa Nhất để thành lập Thôn Đồng Nhất; Đề nghị tiếp tục sử dụng 02 nhà văn hóa để làm các điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng, không có khu thể thao và khu vui chơi.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo Đề án)

2. Tổ chức tại thôn:

- Các tổ chức tại thôn như: Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Nông dân, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ... được thành lập đầy đủ.

- Đối với Chi bộ thôn:

+ Thôn không có Chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động: Không có.

+ Thôn có 01 Chi bộ: 15 thôn.

+ Thôn có 02 Chi bộ trở lên: Không có.

- Việc kiện toàn các tổ chức trên tại thôn khi có biến động về tổ chức của thôn: trước khi sắp xếp thôn, tổng số là 15 tổ chức; sau khi sắp xếp thôn, tổ chức lại còn 11 Chi bộ, 11 Ban công tác Mặt trận, 11 Chi hội CCB, 11 Chi hội Phụ nữ, 11 Chi đoàn Thanh niên, 11 Chi hội Nông dân (tổ chức khác: 11 Chi hội người cao tuổi, 11 Chi hội Chữ thập đỏ..).

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo Đề án)

3. Tình hình hoạt động tại thôn

Trong thời gian qua, các thôn trên địa bàn xã Kiến Hưng duy trì hoạt động ổn định, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Hệ thống chi bộ, Ban công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể và đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại thôn cơ bản phát huy tốt vai trò trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Các thôn thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; triển khai hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Nhìn chung, hoạt động của các thôn ổn định, đáp ứng yêu cầu quản lý và phục vụ Nhân dân.

II. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN

1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

Tổng số 43 người, trong đó:

- Chia ra cụ thể theo các chức danh:

+ Bí thư Chi bộ: 15 người;

+ Trưởng thôn: 15 người;

+ Trưởng ban công tác mặt trận: 13 người.

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 0 người, từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 0 người, từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 12 người và trên 60 tuổi (trong đó trên 70 tuổi): 31 người.

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học: 0 người, Đại học: 05 người, Cao đẳng, Trung cấp: 13 người; Phổ thông: 25 người, Hưu trí: 11 người.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)

2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của thành phố Hải Phòng cũ

Chia ra cụ thể theo các chức danh: Phó Trưởng thôn: 15 người; Cộng tác viên dân số 15 người; Nhân viên Y tế thôn: 12 người; Chi hội cựu chiến binh: 11 người; chi hội phụ nữ: 06 người; Bí thư chi đoàn thanh niên: 15 người; chi hội nông dân: 10 người.

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 19 người, từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 09 người, từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 16 người và trên 60 tuổi (trong đó trên 70 tuổi): 40 người.

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học: 0 người, Đại học: 07 người, Cao đẳng: 02 người, trung cấp: 0 người, phổ thông: 75 người, Hưu trí: 02 người.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo Đề án)

3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố

- Tổ an ninh trật tự ở cơ sở: 15 tổ/15 thôn, có 56 người (Đang được hưởng mức hỗ trợ hằng tháng theo Nghị quyết số 10/2024/QĐ-HĐND ngày 19/7/2024 về Quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức chi hỗ trợ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng).

- Thôn đội trưởng: 15 người/15 thôn đều là người kiêm nhiệm (Đang được hưởng mức hỗ trợ hằng tháng theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố).

4. Đánh giá chung về số lượng, hoạt động của các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn

a) Về ưu điểm:

- Các hoạt động của thôn trong thời gian qua luôn được duy trì ổn định, hoạt động đúng quy định. Các thôn, tổ dân phố đã duy trì tốt thực hiện các công việc tự quản, xây dựng hương ước, xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng cơ sở hạ tầng ngõ, thôn, xóm và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định... Ngoài các hoạt động định kỳ, thường xuyên, các thôn còn tổ chức các cuộc họp đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân xã, chỉ đạo của Mặt trận Tổ quốc về tổ chức Ngày Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa..., công tác vệ sinh môi trường, giữ gìn an ninh trật tự, vận động Nhân dân xây dựng Nông thôn mới, giữ gìn nếp sống văn hóa, văn minh qua đó đã đóng góp tích cực vào việc hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh của địa phương.

- Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc ở cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tại cơ sở, góp phần hỗ trợ chính quyền địa phương trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị.

- Các chức danh hoạt động tương đối ổn định, bám sát địa bàn, gần gũi với Nhân dân, kịp thời nắm bắt tình hình và phản ánh tâm tư, nguyện vọng của người dân đến chính quyền.

- Tham gia tích cực trong công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; vận động Nhân dân thực hiện các phong trào thi đua, xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn an ninh trật tự và hòa giải ở cơ sở.

- Nhiều người có tinh thần trách nhiệm, uy tín trong cộng đồng dân cư, phát huy tốt vai trò cầu nối giữa chính quyền và Nhân dân.

- Việc bố trí kiêm nhiệm một số chức danh bước đầu mang lại hiệu quả, góp phần tinh gọn bộ máy và giảm chi ngân sách.

b) Về tồn tại, hạn chế:

- Trên địa bàn xã hiện có 04/15 thôn (chiếm 26,7%) chưa bảo đảm quy mô số hộ gia đình theo quy định.

- Chất lượng, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ của một bộ phận người hoạt động không chuyên trách còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn đa số tuổi cao; nhiều đồng chí còn hạn chế về kỹ năng, nghiệp vụ, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc, ảnh hưởng đến hiệu quả điều hành, xử lý và giải quyết công việc. Công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho lực lượng này chưa được thực hiện thường xuyên; kết quả hòa giải ở cơ sở của một số trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu đề ra. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tại một số địa bàn chưa thường xuyên, chưa thực sự sâu rộng, chưa tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

- Hoạt động của một số chức danh còn mang tính hình thức, thiếu chủ động; hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng ở cơ sở có thời điểm chưa chặt chẽ.

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

- Nguyên nhân khách quan: Khối lượng công việc ở cơ sở ngày càng nhiều, yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao đòi hỏi phải có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ để làm việc hiệu quả, trong khi chế độ, chính sách đối với lực lượng này còn hạn chế.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Một bộ phận người hoạt động không chuyên trách chưa tích cực tự học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng công tác.

+ Việc phối hợp giữa các tổ chức, đoàn thể và lực lượng tham gia công việc ở thôn đôi lúc chưa sâu sát, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Phần thứ ba
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

I. MỤC TIÊU

1. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

2. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và người hoạt động không chuyên trách thôn gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Phương án sắp xếp:

Sắp xếp, tổ chức lại 08 thôn trên địa bàn xã Kiến Hưng thành 04 thôn, cụ thể như sau:

1.1. Sắp xếp sáp nhập nguyên trạng thôn Cao Tiên với thôn Cao Bộ thành thôn mới, dự kiến tên gọi là Cao Bộ. Sau sắp xếp, thôn Cao Bộ đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Cao Bộ

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: 02 thôn có vị trí liền kề nhau, trước đây là 1 thôn.

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Đại Thắng; phía Tây giáp thôn Kỳ Sơn và xã Nghi Dương.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Cao Bộ
- + Số hộ gia đình: 663 hộ
- + Số nhân khẩu: 2.292 người, trong đó có 111 đảng viên (74 đảng viên chi bộ, 37 đảng viên nơi cư trú).
- Diện tích tự nhiên của thôn Cao Bộ: 112,82 ha (trong đó: diện tích đất ở 20,41 ha, đất sản xuất 87,41 ha, đất khác 5,00 ha)
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 Nhà văn hóa, có 01 khu thể thao, 02 Đình làng, 01 chùa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 Chi bộ đảng thôn Cao Bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Việc sáp nhập 02 thôn thành 01 thôn là phù hợp với tình hình thực tế địa phương, vì 02 thôn có vị trí địa lý liền kề, trước đây là 01 thôn, có mối quan hệ gắn bó lâu đời, trước đây vốn là một đơn vị dân cư, có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa và đời sống sinh hoạt.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
 - + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 05 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).
 - + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 02 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn.
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn
 - + Số lượng hiện có mặt: 13 người, gồm: 02 Phó thôn, 02 Cộng tác viên Dân số, 01 Nhân viên Y tế thôn, 02 Chi hội Cựu chiến binh, 02 Chi hội Nông dân, 02 Chi hội Phụ nữ, 02 Bí thư Đoàn thanh niên.
 - + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 07 chức danh, dôi dư 06 người, trong đó: 01 Phó thôn, 01 Cộng tác viên Dân số, 01 Chi hội Cựu chiến binh, 01 Chi hội Nông dân, 01 Chi hội Phụ nữ, 01 Bí thư Đoàn thanh niên.

1.2. Sáp nhập nguyên trạng thôn Thôn 5 với thôn Ngọc Liễn để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là Ngọc Liễn. Sau sắp xếp, Thôn Ngọc Liễn đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Ngọc Liễn
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: 02 thôn có vị trí liền kề nhau; trước kia là 01 thôn, có phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp thôn Đông Nhất; phía Tây giáp thôn Cao bộ và xã Nghi Dương.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Ngọc Liên

+ Số hộ gia đình: 1.157 hộ

+ Số nhân khẩu: 3.927 người, trong đó có 151 đảng viên (*96 đảng viên chi bộ, 55 đảng viên nơi cư trú*).

- Diện tích tự nhiên của thôn Ngọc Liên: 195,86 ha (trong đó: diện tích đất ở 27,10 ha, đất sản xuất 153,33 ha, đất khác 15,43 ha).

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 Nhà văn hóa, 01 Đình làng, 01 chùa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 Chi bộ đảng thôn Ngọc Liên.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Việc sáp nhập 02 thôn thành 01 thôn là phù hợp với tình hình thực tế địa phương, vì 02 thôn có vị trí địa lý liền kề, trước kia là 01 thôn, có mối quan hệ gắn bó lâu đời, trước đây vốn là một đơn vị dân cư, có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa và đời sống sinh hoạt.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn.

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

+ Số lượng hiện có mặt: 08 người, gồm: 02 Phó trưởng thôn, 02 Cộng tác viên Dân số, 01 Nhân viên Y tế thôn, 01 Chi hội Cựu chiến binh, 02 Bí thư Đoàn thanh niên.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 07 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Phó trưởng thôn, 01 Cộng tác viên Dân số, 01 Bí thư Đoàn thanh niên.

1.3. Sáp nhập nguyên trạng thôn Trúc với thôn Đại Thắng để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là Đại Thắng. Sau sắp xếp, Thôn Đại Thắng đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Đại Thắng

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: 02 thôn có vị trí liền kề nhau; trước kia là là 01 thôn.

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp thôn Đồng Rôi và thôn Hòa Nhất; phía Tây giáp thôn Cao Bộ và thôn Nhân Trai; Phía Nam giáp thôn Đương Thắng; Phía Bắc giáp thôn Ngọc Liên.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Đại Thắng

+ Số hộ gia đình: 841 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.733 người, trong đó có 94 đảng viên (54 đảng viên chi bộ, 40 đảng viên nơi cư trú).

- Diện tích tự nhiên của thôn Đại Thắng: 197,70 ha (Trong đó: Đất ở: 41,73 ha; Đất nông nghiệp: 99,96 ha; Đất khác: 56,01 ha).

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 Nhà văn hóa, 01 Đình làng.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 Chi bộ đảng thôn Đại Thắng.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Việc sáp nhập 02 thôn thành 01 thôn là phù hợp với tình hình thực tế địa phương, vì 2 thôn trước kia cùng trong làng Cổ Trai, có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa và đời sống sinh hoạt.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

+ Số lượng hiện có mặt: 12 người, gồm: 02 Phó trưởng thôn, 02 Cộng tác viên Dân số, 02 Nhân viên Y tế thôn, 02 Chi hội Cựu chiến binh, 02 Chi hội Nông dân, 02 Bí thư Đoàn thanh niên.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 07 chức danh, dôi dư 06 người, trong đó: 01 Phó trưởng thôn, 01 Cộng tác viên Dân số, 01 Nhân viên Y tế thôn, 01 Chi hội Cựu chiến binh, 01 Chi hội Nông dân, 01 Bí thư Đoàn thanh niên.

1.4. Sáp nhập nguyên trạng thôn Đồng Rôi với Thôn Hòa Nhất để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là Thôn Đồng Nhất. Sau sắp xếp, Thôn Đồng Nhất đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Đồng Nhất

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn: 2 thôn liền kề nhau; trước kia là cùng làng Cổ Trai.

+ Vị trí địa lý: Phía Đông giáp thôn 5 và thôn Ngọc Liên; phía Tây giáp thôn Đại Thắng; phía Nam giáp thôn Tiền Anh; phía Bắc giáp xã Kiến Thụy và xã Kiến Minh.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Đồng Nhất

+ Số hộ gia đình: 715 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.231 người, trong đó có 76 đảng viên (37 đảng viên chi bộ, 39 đảng viên nơi cư trú).

- Diện tích tự nhiên của thôn Đồng Nhất: 188,66 ha (Trong đó: Đất ở: 53,78 ha; Đất nông nghiệp: 91,97 ha; Đất khác: 42,91 ha).

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Có 02 Nhà văn hóa, 02 Chùa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 Chi bộ đảng thôn Đồng Nhất.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Việc sáp nhập 02 thôn thành 01 thôn là phù hợp với tình hình thực tế địa phương, vì 2 thôn trước kia cùng trong làng Cổ Trai, có vị trí địa lý liền kề, có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa và đời sống sinh hoạt.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

+ Số lượng hiện có mặt: 10 người, gồm: 02 Phó trưởng thôn, 02 Cộng tác viên Dân số, 02 Nhân viên Y tế thôn, 02 Chi hội Nông dân, 02 Bí thư Đoàn thanh niên.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 07 chức danh, dôi dư 05 người, trong đó: 01 Phó trưởng thôn, 01 Cộng tác viên Dân số, 01 Nhân viên Y tế thôn, 01 Chi hội Nông dân, 01 Bí thư Đoàn thanh niên.

(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo Đề án).

2. Giữ ổn định 07 thôn, gồm: Nhân Trai, Dương Thắng, Tiền Anh, Kỳ Sơn, Kim Sơn, Ngọc Tĩnh, Đa Ngư

2.1 Thôn Nhân Trai

- Số hộ gia đình: 681 hộ
- Số nhân khẩu: 2.267 người
- Số Chi bộ thuộc thôn Nhân Trai: 01 Chi bộ với 64 đảng viên, 22 đảng viên nơi cư trú.
- Diện tích tự nhiên: 85,65 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận
- Người hoạt động trực tiếp ở thôn: 06 người gồm: Cộng tác viên Dân số, Nhân viên Y tế, Chi hội trưởng CCB, Chi hội Phụ Nữ, Bí thư Đoàn TN.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Thôn Nhân Trai bảo đảm quy mô dân số: *Thôn có số hộ gia đình đạt từ 400 hộ trở lên*; địa bàn dân cư ổn định.

2.2. Thôn Dương Thắng

- Số hộ gia đình: 753 hộ
- Số nhân khẩu: 2.443 người
- Số Chi bộ thuộc thôn Dương Thắng: 01 Chi bộ với 29 đảng viên, 17 đảng viên nơi cư trú.
- Diện tích tự nhiên: 285,0 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận
- Người hoạt động trực tiếp ở thôn: 06 người gồm: Phó trưởng thôn, Cộng tác viên dân số, Nhân viên Y tế thôn, Chi hội trưởng CCB, Chi hội trưởng Hội Nông dân, Bí thư Đoàn TN.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Thôn Dương Thắng bảo đảm quy mô dân số: *Thôn có số hộ gia đình đạt từ 400 hộ trở lên*; địa bàn dân cư ổn định.

2.3. Thôn Tiên Anh

- Số hộ gia đình: 504 hộ
- Số nhân khẩu: 1.658 người
- Số Chi bộ thuộc thôn Tiên Anh: 01 Chi bộ với 37 đảng viên, 48 đảng viên nơi cư trú.
- Diện tích tự nhiên: 109,70 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận
- Người hoạt động trực tiếp ở thôn: 06 người gồm: Phó trưởng thôn, Cộng tác viên dân số, Nhân viên Y tế thôn, Chi hội Phụ Nữ, Chi hội trưởng Hội Nông dân, Bí thư Đoàn TN.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Thôn Tiên Anh bảo đảm quy mô dân số: *Thôn có số hộ gia đình đạt từ 400 hộ trở lên*; địa bàn dân cư ổn định.

2.4. Thôn Kim Sơn

- Số hộ gia đình: 1.110 hộ
- Số nhân khẩu: 3.666 người
- Số Chi bộ thuộc thôn Kim Sơn: 01 Chi bộ với 59 đảng viên, 48 đảng viên nơi cư trú.
- Diện tích tự nhiên: 314,32 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận
- Người hoạt động trực tiếp ở thôn: 07 người gồm: Phó trưởng thôn, Cộng tác viên dân số, Nhân viên Y tế thôn, Chi hội CCB, Chi hội Phụ Nữ, Chỉ huy trưởng Hội Nông dân, Bí thư Đoàn TN.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Thôn Kim Sơn bảo đảm quy mô dân số: *Thôn có số hộ gia đình đạt từ 400 hộ trở lên*; địa bàn dân cư ổn định.

2.5. Thôn Kỳ Sơn

- Số hộ gia đình: 1.116 hộ
- Số nhân khẩu: 3.587 người
- Số Chi bộ thuộc thôn Kỳ Sơn: 01 Chi bộ với 42 đảng viên, 31 đảng viên nơi cư trú.
- Diện tích tự nhiên: 293,68 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận
- Người hoạt động trực tiếp ở thôn: 06 người gồm: Phó trưởng thôn, Cộng tác viên dân số, Nhân viên Y tế thôn, Chi hội CCB, Chi hội Phụ Nữ, Bí thư Đoàn TN.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Thôn Kỳ Sơn bảo đảm quy mô dân số: *Thôn có số hộ gia đình đạt từ 400 hộ trở lên*; địa bàn dân cư ổn định.

2.6. Thôn Ngọc Tỉnh

- Số hộ gia đình: 409 hộ
- Số nhân khẩu: 1.374 người
- Số Chi bộ thuộc thôn Ngọc Tỉnh: 01 Chi bộ với 29 đảng viên, 14 đảng viên nơi cư trú.
- Diện tích tự nhiên: 144,13 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn.

- Người hoạt động trực tiếp ở thôn: 05 người gồm: Phó trưởng thôn, Cộng tác viên dân số, Chi hội trưởng CCB, Chi hội trưởng Nông dân, Bí thư Đoàn TN.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Thôn Ngọc Tĩnh bảo đảm quy mô dân số: *Thôn có số hộ gia đình đạt từ 400 hộ trở lên*; địa bàn dân cư ổn định.

2.7. Thôn Đa Ngự

- Số hộ gia đình: 496 hộ

- Số nhân khẩu: 1.761 người

- Số Chi bộ thuộc thôn Đa Ngự: 01 Chi bộ với 25 đảng viên, 19 đảng viên nơi cư trú.

- Diện tích tự nhiên: 175,0 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận

- Người hoạt động trực tiếp ở thôn: 05 người gồm: Phó trưởng thôn, Cộng tác viên dân số, Nhân viên Y tế thôn đội, Chi hội trưởng CCB, Bí thư Đoàn TN.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Thôn Đa Ngự bảo đảm quy mô dân số: *Thôn có số hộ gia đình đạt từ 400 hộ trở lên*; địa bàn dân cư ổn định.

(Lý do cụ thể kèm theo Phụ lục 5 kèm theo Đề án).

3. Tổng số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập (bao gồm cả các thôn giữ ổn định)

Tổng số: 11 thôn, trong đó:

- Có 11 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- Thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định: Không có.

(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo Đề án)

III. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN

1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

a) *Chi bộ đảng*: Tổ chức, sắp xếp lại 08 chi bộ đảng thành 04 chi bộ đảng, cụ thể:

- Sáp nhập Chi bộ thôn Cao Tiến với chi bộ thôn Cao bộ thành Chi bộ thôn Cao Bộ.

- Sáp nhập Chi bộ thôn 5 với chi bộ thôn Ngọc Liễn thành Chi bộ thôn Ngọc Liễn.

- Sáp nhập Chi bộ thôn Trúc với chi bộ thôn Đại Thắng thành Chi bộ thôn Đại Thắng.

- Sáp nhập Chi bộ thôn Hòa Nhất với chi bộ thôn Đồng Rôi thành Chi bộ thôn Đồng Nhất.

b) Các chi hội tổ chức đoàn thể: Sắp xếp, hợp nhất 08 chi hội đoàn thể ở 08 thôn thành 04 chi hội đoàn thể ở 04 thôn, cụ thể:

- Sáp nhập Chi hội tổ chức đoàn thể ở thôn Cao Bộ với thôn Cao Tiên thành thôn Cao Bộ.

- Sáp nhập Chi hội tổ chức đoàn thể ở thôn Ngọc Liên với thôn 5 thành thôn Ngọc Liên.

- Sáp nhập Chi hội tổ chức đoàn thể ở thôn Đại Thắng với thôn Trúc thành thôn Đại Thắng.

- Sáp nhập Chi hội tổ chức đoàn thể ở thôn Hòa Nhất với thôn Đồng Rôi thành thôn Đồng Nhất.

2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn nêu tại Mục II Đề án này, UBND xã thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì lập hồ sơ, xem xét giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN, TỔ DÂN PHỐ

6.1. Về thực trạng

a) Nhà văn hóa

- Tổng số hiện có: 08 Nhà văn hóa
- Tổng số dự kiến sử dụng: 08 Nhà văn hóa
- Tổng số dôi dư: 0

b) Khu thể thao

- Tổng số hiện có: 01 khu thể thao
- Tổng số dự kiến sử dụng: 01 khu thể thao
- Tổng số dôi dư: 0

6.2. Về phương án sắp xếp, xử lý

- Tiếp tục sử dụng: 08 Nhà văn hóa thôn, 01 khu thể thao.
- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: 0

- Phương án khác: 0

(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo Đề án)

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị UBND thành phố Hải Phòng xem xét, phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Kiến Hưng.

- Đề nghị Sở Nội vụ hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình triển khai thực hiện.

- Đề nghị các cơ quan liên quan phối hợp hỗ trợ giải quyết chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về Đề án

- UBND xã công khai các Kế hoạch, dự thảo Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn và các tài liệu liên quan bằng các hình thức phù hợp như: niêm yết tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa thôn; đăng tải trên Trang thông tin điện tử của xã; thông báo trên hệ thống truyền thanh cơ sở, thời gian công khai trước ngày 30/6/2026.

- Các Tổ phát phiếu lấy ý kiến, thực hiện lấy ý kiến đến hộ gia đình, thời gian kể từ ngày công khai niêm yết dự thảo Đề án đến trước ngày 22/6/2026. *(Sau khi hoàn thành việc lấy ý kiến, các thôn tiến hành tổng hợp kết quả, lập biên bản và gửi về UBND xã để tổng hợp chung)*

- UBND xã tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến Nhân dân, thời gian hoàn thành trước ngày 25/6/2026.

2. Thông qua kỳ họp HĐND cấp xã

Sau khi có kết quả lấy ý kiến Nhân dân, UBND xã hoàn thiện hồ sơ Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn; báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã, trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã theo quy định.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/6/2026

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Đề nghị Hội đồng nhân dân xã

- Tổ chức giám sát việc tổ chức thực hiện Đề án sắp xếp, sáp nhập thôn trên địa bàn xã bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

- Xem xét, thông qua Đề án sắp xếp, sáp nhập thôn theo thẩm quyền.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp với UBND xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp, tổ chức lại thôn; tạo sự đồng thuận và thống nhất cao trong Nhân dân.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ban Công tác mặt trận cơ sở và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn phối hợp tổ chức lấy ý kiến cử tri vào Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Thực hiện giám sát việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan và đúng quy định của pháp luật.

- Kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng, ý kiến của đoàn viên, hội viên và Nhân dân với UBND xã để xem xét, giải quyết.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan tham mưu, chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, các thôn thực hiện các nội dung theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã, trình Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã xem xét và cho ý kiến.

- Tổng hợp tài liệu phục vụ lấy ý kiến nhân dân, tham mưu thành lập các Tổ phát phiếu lấy ý kiến nhân dân, hướng dẫn các Tổ, các thôn tổ chức lấy ý kiến theo đúng quy định.

- Tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân; tham mưu hoàn thiện hồ sơ, Đề án trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội trong quá trình tổ chức Kế hoạch lấy ý kiến Nhân dân và trình thông qua Hội đồng nhân dân xã đối với Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn; kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã các đề xuất, vướng mắc để giải quyết.

5. Công an xã

- Phối hợp rà soát, cung cấp số liệu, niêm yết danh sách cử tri đại diện hộ gia đình các thôn (trong diện phải thực hiện sắp xếp, tổ chức lại) phục vụ việc xây dựng Đề án và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân.

- Chủ động nắm tình hình địa bàn, kịp thời tham mưu UBND xã xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh trật tự trong quá trình tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và triển khai thực hiện Đề án.

- Tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi lợi dụng việc sắp xếp thôn để gây mất đoàn kết, mất ổn định địa phương.

6. Các cơ quan, đơn vị

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn các thôn (trong diện phải thực hiện sắp xếp, tổ chức lại) tổ chức triển khai lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo tiến độ theo Kế hoạch.

6. Các thôn phải thực hiện sắp xếp, tổ chức lại

- Thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời đến Nhân dân về chủ trương, sự cần thiết sắp xếp, tổ chức lại thôn và nội dung, thời gian, địa điểm, hình thức tổ chức lấy ý kiến Nhân dân.

- Phối hợp với Công an xã, Phòng Văn hóa - Xã hội xã lập, niêm yết danh sách đại diện hộ gia đình trên địa bàn; niêm yết tài liệu phục vụ lấy ý kiến cử tri tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng tại thôn.

- Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân; hoàn thiện hồ sơ báo cáo Ủy ban nhân dân xã; thực hiện bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau sắp xếp, tổ chức lại thôn.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Kiên Hưng./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Định